

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ; tiêu chí thành lập, số lượng cấp phó tối đa của người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ

Kính gửi:

- Bộ Nội vụ;
- Văn phòng Chính phủ.

Bộ Tư pháp nhận được hồ sơ dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ; tiêu chí thành lập, số lượng cấp phó tối đa của người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ (kèm theo Công văn số 481/BNV-TCBC và Tờ trình số 482/TTr-BNV ngày 20/3/2025 của Bộ Nội vụ). Thực hiện quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP, Nghị định số 59/2024/NĐ-CP), Bộ Tư pháp đã tổ chức cuộc họp Hội đồng thẩm định vào ngày 25/3/2025. Qua nghiên cứu hồ sơ dự thảo Nghị định và ý kiến của các thành viên Hội đồng thẩm định, Bộ Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau¹:

I. VỀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Luật Tổ chức Chính phủ được Quốc hội khóa XV thông qua ngày 19/02/2025 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2025. Điểm đ khoản 8 Điều 10 của Luật quy định Chính phủ có nhiệm vụ, quyền hạn “*quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; tiêu chí thành lập, số lượng cấp phó tối đa của người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ*”. Trên cơ sở đó, tại Quyết định số 470/QĐ-TTg ngày 28/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp bất thường lần thứ 9 và Pháp lệnh Chi phí tổ tụng năm 2024 của Ủy

¹ Báo cáo thẩm định này cho ý kiến đối với dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ; tiêu chí thành lập, số lượng cấp phó tối đa của người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ (vào số văn bản đến của Bộ Tư pháp số 85 ngày 21/3/2025). Hồ sơ thẩm định được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp ngày 24/3/2025.

ban Thường vụ Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Nội vụ chủ trì xây dựng dự thảo Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang bộ (thay thế Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, Nghị định số 101/2020/NĐ-CP và Nghị định số 83/2024/NĐ-CP). Do đó, Bộ Tư pháp thấy rằng, việc Bộ Nội vụ xây dựng dự thảo Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang bộ, tiêu chí thành lập, số lượng cấp phó tối đa của người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ là có cơ sở pháp lý.

Tuy nhiên, Tờ trình số 482/TTr-BNV ngày 20/3/2025 của Bộ Nội vụ *chưa nêu rõ căn cứ thực tiễn xây dựng Nghị định và những vấn đề bất cập cần giải quyết tại Nghị định này*. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung nội dung này trong Tờ trình Chính phủ, làm cơ sở xem xét sự cần thiết ban hành và phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định.

2. Bộ Tư pháp thấy rằng, dự thảo Nghị định được xây dựng trong bối cảnh các Bộ, cơ quan ngang Bộ đã cơ bản hoàn thành việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy (theo Kết luận số 09-KL/TW ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị Trung ương 6 khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TW), Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18), Nghị quyết số 176/2025/QH15 ngày 18/02/2025 của Quốc hội về cơ cấu tổ chức của Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, các Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Bộ, cơ quan ngang Bộ mới được ban hành). Cơ cấu tổ chức bên trong của các Bộ, cơ quan ngang Bộ đã được sắp xếp, tổ chức lại theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, kết thúc mô hình tổng cục.

Do đó, việc xây dựng dự thảo Nghị định này phải bảo đảm đồng bộ, thống nhất với các Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Bộ, cơ quan ngang Bộ mới được ban hành; đồng thời, phải phù hợp với thực tiễn tổ chức và hoạt động của các đơn vị thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ sau sắp xếp, nhất là những cơ quan, đơn vị có mô hình tổ chức mới (ví dụ như những cục được tổ chức lại từ tổng cục; những tổ chức, đơn vị được tổ chức liên tỉnh, khu vực; những tổ chức, đơn vị có đặc thù về ngành, lĩnh vực quản lý, quy mô, đối tượng quản lý...). Tại Tờ trình, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung nội dung đánh giá thực tiễn thực hiện Nghị định số 123/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, Nghị định số 101/2020/NĐ-CP và Nghị định số 83/2024/NĐ-CP); nêu rõ những vướng mắc, bất cập trong các quy định của Nghị định này, những quy định không còn phù hợp với thực tế sau khi các Bộ, cơ quan ngang Bộ và các tổ chức, đơn vị bên trong của các Bộ, cơ quan ngang Bộ được sắp xếp, tổ chức lại (xem cụ thể tại mục IV Báo cáo này).

3. Hiện nay, có một số Luật mới đã được ban hành (như Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025...) và có những Luật đang trong quá trình xây dựng, sửa đổi, bổ sung (như Luật Thanh tra, Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Tổ chức chính quyền địa phương...) có tác động trực tiếp đến nội dung của dự thảo Nghị định. Do đó, *trường hợp cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất xây dựng, ban hành Nghị định trong thời điểm này* thì trong Tờ trình Chính phủ, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thuyết minh rõ: 1) sự cần thiết ban hành Nghị định vào thời điểm hiện nay và những vấn đề bất cập ưu tiên được giải quyết tại dự thảo Nghị định này; 2) những nội dung còn phù hợp của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, Nghị định số 101/2020/NĐ-CP và Nghị định số 83/2024/NĐ-CP) và được kế thừa tại dự thảo Nghị định; 3) những nội dung không còn phù hợp và cần được sửa đổi, bổ sung ngay tại dự thảo Nghị định; 4) những nội dung cần sửa đổi, bổ sung nhưng chưa sửa đổi, bổ sung lần này (ví dụ như liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn về kiểm tra, thanh tra...), nêu rõ lý do và xác định lộ trình và hướng xử lý sau này để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

II. VỀ TÊN GỌI VÀ PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

1. Trên cơ sở quy định của điểm đ khoản 8 Điều 10 Luật Tổ chức Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất tên gọi của văn bản là *Nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ; tiêu chí thành lập, số lượng cấp phó tối đa của người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ*. Tuy nhiên, tiêu chí thành lập, số lượng cấp phó tối đa của người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ cũng là nội dung thuộc về *cơ cấu tổ chức* của Bộ, cơ quan ngang Bộ. Do đó, để bảo đảm tính khái quát của tên dự thảo Nghị định, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý tên của dự thảo Nghị định thành “*Nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ*”.

2. Về “*tiêu chí thành lập, số lượng cấp phó tối đa của người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ*”, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải thích rõ Nghị định này quy định về tiêu chí thành lập, số lượng cấp phó tối đa của người đứng đầu những tổ chức, đơn vị nào thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ.

3. Trên cơ sở bổ sung thông tin, đánh giá về vướng mắc, bất cập của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, Nghị định số 101/2020/NĐ-CP và Nghị định số 83/2024/NĐ-CP) đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ sau sắp xếp, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xác định lại phạm vi các quy định của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, Nghị định số 101/2020/NĐ-CP và Nghị định số 83/2024/NĐ-CP) cần sửa đổi, bổ sung lần này, bảo đảm giải quyết được các vướng mắc, bất cập thực tiễn, hoàn thiện mô hình tổ chức của các đơn vị thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ cho phù hợp, khoa học, hợp lý (có tính đến các trường hợp đặc thù, ngoại lệ), đáp ứng

yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ.

III. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH TỪNG NỘI DUNG

1. Về sự phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng; về tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định với hệ thống pháp luật; tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên

1.1. Về sự phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng

- Về cơ bản, dự thảo Nghị định phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (tại Kết luận số 09-KL/TW; Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18...). Tuy nhiên, cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy đang tiếp tục được thực hiện trong năm 2025 (theo Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025; Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị). Một số cơ quan, tổ chức tiếp tục được sắp xếp, tổ chức lại, ví dụ như tổ chức lại hệ thống cơ quan thanh tra; sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp, không tổ chức cấp huyện, sắp xếp các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ về trực thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam... Theo Công văn số 43-CV/BCĐ ngày 20/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về Kế hoạch tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, một số cơ quan đã thực hiện sắp xếp nhưng tiếp tục cần sắp xếp, tổ chức lại (do tác động của việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp, không tổ chức cấp huyện), như cơ quan thuế, kho bạc nhà nước, hải quan, bảo hiểm xã hội, thống kê, ngân hàng.

Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ bối cảnh và tác động của việc thực hiện các chủ trương, định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy nêu trên đối với các nội dung của dự thảo Nghị định, cũng như mối quan hệ giữa dự thảo Nghị định này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nhằm thực hiện các chủ trương, định hướng nêu trên, từ đó xác định quan điểm, mục đích và thời điểm xây dựng, ban hành Nghị định này cho phù hợp, khả thi.

- Bên cạnh yêu cầu sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy thì các chủ trương, chỉ đạo của Đảng và Tổng Bí thư Tô Lâm cũng yêu cầu nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của các Bộ, cơ quan ngang Bộ. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ sự phù hợp của các quy định trong dự thảo Nghị định với yêu cầu nêu trên (nhất là sự phù hợp giữa mô hình tổ chức của các

đơn vị thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ với tính chất, khối lượng nhiệm vụ và quy mô quản lý sau sắp xếp).

1.2. Về tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật

Dự thảo Nghị định bảo đảm tính hợp hiến. Về tính hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, rà soát nội dung của dự thảo Nghị định (nhất là các quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ, cơ quan ngang Bộ trong các lĩnh vực) để bảo đảm phù hợp, thống nhất với Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025 và các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành có liên quan. *Đối với một số nội dung cụ thể, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu mục IV Báo cáo này.*

Ngoài ra, một số dự án luật đang trong quá trình xây dựng, sửa đổi, bổ sung, có tác động trực tiếp đến nội dung của dự thảo Nghị định (như Luật Thanh tra, Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Cán bộ, công chức, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật...). Do đó, tại Tờ trình, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc kỹ thời điểm ban hành Nghị định này và đề xuất cụ thể hướng xử lý khi các luật và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan được sửa đổi, bổ sung, thay thế, để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của Nghị định với hệ thống pháp luật.

1.3. Về tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên

Nội dung dự thảo Nghị định bảo đảm tính tương thích với các điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nêu rõ vấn đề này tại Tờ trình.

2. Sự cần thiết, tính hợp lý, chi phí tuân thủ các thủ tục hành chính; việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định không phát sinh thủ tục hành chính; không có vấn đề về giới.

3. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo; hồ sơ, trình tự, thủ tục xây dựng dự thảo Nghị định

- *Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo:* Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh lý ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP).

- *Về hồ sơ, trình tự, thủ tục:* Tại Quyết định số 470/QĐ-TTg ngày 28/2/2025 của Thủ tướng Chính phủ cho phép xây dựng Nghị định theo *trình tự, thủ tục rút gọn*. Về cơ bản, việc xây dựng dự thảo Nghị định bảo đảm tuân thủ

trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Về Tờ trình, trên cơ sở các ý kiến tại Báo cáo thẩm định này, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý, hoàn thiện Tờ trình Chính phủ, trong đó thuyết minh rõ sự cần thiết ban hành (bổ sung căn cứ, đánh giá thực tiễn); thuyết minh cụ thể các nội dung của dự thảo Nghị định. Đối với các vấn đề có nhiều ý kiến khác nhau (liên quan đến cục thuộc bộ, số lượng cấp phó của người đứng đầu...), đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục phối hợp với các cơ quan liên quan để nghiên cứu chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị định, báo cáo Chính phủ và cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

IV. VỀ CÁC NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Về nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Bộ (Điều 3)

- Tại khoản 4 Điều 3 dự thảo Nghị định quy định nguyên tắc: “*Thực hiện phân cấp trong tổ chức và hoạt động của bộ theo quy định của pháp luật*”. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 9 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025, Bộ không chỉ thực hiện phân cấp mà còn thực hiện ủy quyền. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý quy định nêu trên cho phù hợp.

- Khoản 2 Điều 9 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025 không quy định Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ ủy quyền cho các đơn vị thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ², dẫn đến vướng mắc, bất cập trong quản lý, điều hành, tổ chức công việc của các Bộ, cơ quan ngang Bộ. Việc ủy quyền cho các đơn vị thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ thực hiện một số nhiệm vụ nhất định là cần thiết, góp phần tạo cơ chế linh hoạt và hiệu quả trong tổ chức thực thi nhiệm vụ và trong lãnh đạo, điều hành nội bộ cơ quan, đơn vị. Do đó, để giải quyết bất cập thực tiễn này, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, báo cáo Chính phủ phương án xử lý (có thể nghiên cứu bổ sung quy định về việc cho phép Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ ủy quyền cho các đơn vị thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ tại Nghị định này).

2. Về nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ (Chương II dự thảo Nghị định)

2.1. Về vấn đề chung

- Các quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ (từ Điều 4 đến Điều 14 dự thảo Nghị định) cơ bản kế thừa các quy định của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, Nghị định số 101/2020/NĐ-CP và Nghị định số 83/2024/NĐ-CP), tập trung vào 11 nhóm nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể. Đồng thời, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, cập nhật các quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ, cơ quan ngang Bộ trong các lĩnh vực để bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy định của pháp luật chuyên ngành được sửa đổi, bổ sung trong thời gian qua.

² Trong khi đó khoản 2 Điều 8 của Luật có quy định Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ phân cấp cho tổ chức, đơn vị trực thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ.

Tuy nhiên, có một số luật và văn bản quy phạm pháp luật đang trong quá trình sửa đổi, bổ sung, thay thế (như Luật Thanh tra, Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Cán bộ, công chức...) liên quan trực tiếp đến quy định của dự thảo Nghị định về nhiệm vụ, quyền hạn của các Bộ, cơ quan ngang Bộ trong các lĩnh vực. Ví dụ như nhiệm vụ, quyền hạn quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức (khoản 2 Điều 12), quản lý hội, thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về hội thuộc ngành, lĩnh vực quản lý (Điều 10)... Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu kỹ cách thiết kế các quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ, cơ quan ngang Bộ tại dự thảo Nghị định, không nên quy định quá chi tiết dẫn đến không phù hợp khi quy định pháp luật liên quan có thay đổi.

- Thực tiễn xây dựng, ban hành các Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ cho thấy có nhiều vướng mắc, bất cập trong cách thiết kế các quy định về nhóm các nhiệm vụ, quyền hạn chung và nhóm các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể trong các lĩnh vực chưa bảo đảm tính khái quát và có sự trùng lặp. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, thiết kế các quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ, cơ quan ngang Bộ tại dự thảo Nghị định này theo hướng khái quát, đầy đủ để khi xây dựng Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng Bộ, cơ quan ngang Bộ thì không cần quy định cụ thể các nhiệm vụ, quyền hạn chung mà dẫn chiếu đến Nghị định này.

- Dự thảo Nghị định có những quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ, cơ quan ngang bộ, tuy nhiên theo quy định của pháp luật chuyên ngành những quy định này thuộc *thẩm quyền cá nhân* của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ. Ví dụ như: thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật³, thẩm quyền kiểm tra⁴, thẩm quyền công nhận ban vận động thành lập hội⁵... Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh lý cho phù hợp.

2.2. Về một số nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể

- Về Điều 4:

+ Điều 4 dự thảo Nghị định quy định theo hướng liệt kê nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trong việc trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng các loại văn bản quy phạm pháp luật. Tuy nhiên, Chương II Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 đã quy định cụ thể về thẩm quyền ban hành, nội dung của văn bản quy phạm pháp luật. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc, chỉnh lý nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ về pháp luật tại dự thảo Nghị định theo hướng khái quát, tránh dàn trải.

+ Về khoản 8 Điều 4: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thiết kế theo hướng quy định khái quát về nhiệm vụ tổ chức thi hành, kiểm tra văn bản quy

³ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy định chi tiết.

⁴ Khoản 6 Điều 19 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025.

⁵ Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.

phạm pháp luật; bổ sung nhiệm vụ về hướng dẫn áp dụng pháp luật theo quy định mới của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

- Về Điều 7:

Điều 7 dự thảo Nghị định quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ: “*Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định việc phân cấp nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực cho chính quyền địa phương, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp*” (khoản 1); “*Quyết định phân cấp hoặc ủy quyền cho chính quyền địa phương thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của bộ, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp, ủy quyền*” (khoản 2). Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo căn cứ quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025 để quy định chính xác về chủ thể được phân cấp, ủy quyền tại dự thảo Nghị định mà không quy định chung là “*chính quyền địa phương*”⁶.

- Về Điều 9:

Điều 9 dự thảo Nghị định quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ về doanh nghiệp, hợp tác xã và các loại hình kinh tế tập thể, tư nhân khác trên cơ sở kế thừa quy định tại Điều 11 Nghị định số 123/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, Nghị định số 101/2020/NĐ-CP và Nghị định số 83/2024/NĐ-CP). Tuy nhiên, các nhiệm vụ, quyền hạn liên quan đến doanh nghiệp, hợp tác xã và các loại hình kinh tế tập thể, tư nhân khác là một trong những lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính (theo Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bỏ quy định này tại dự thảo Nghị định.

- Về khoản 3 Điều 10 và Điều 13:

Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025 quy định Chính phủ có nhiệm vụ, quyền hạn về thanh tra, kiểm tra (khoản 5 Điều 10); Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ có nhiệm vụ, quyền hạn về kiểm tra, không có nhiệm vụ, quyền hạn về thanh tra (khoản 6 Điều 19). Tuy nhiên, Điều 13 dự thảo Nghị định quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ, cơ quan ngang Bộ liên quan đến *thanh tra* (Điều 13); *thanh tra*, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về hội thuộc ngành, lĩnh vực quản lý (khoản 3 Điều 10).

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình sự phù hợp của dự thảo Nghị định với quy định của Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025. Đồng thời, đề nghị bám sát tiến độ trình cấp có thẩm quyền thông qua Đề án sắp xếp hệ thống cơ

⁶ Khoản 2 Điều 8 Luật Tổ chức Chính phủ quy định: “*Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phân cấp cho Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ với tư cách là người đứng đầu Bộ, cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ phân cấp cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, tổ chức, đơn vị trực thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp*”.

Khoản 2 Điều 9 Luật Tổ chức Chính phủ quy định: “*Thủ tướng Chính phủ ủy quyền cho Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh), Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp, ủy quyền*”.

quan Thanh tra tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả (trong đó có đề xuất mô hình cơ quan Thanh tra) và việc sửa đổi, bổ sung Luật Thanh tra và các văn bản quy phạm pháp luật khác trong lĩnh vực thanh tra để làm cơ sở cho việc thiết kế quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ, cơ quan ngang Bộ liên quan đến *kiểm tra, thanh tra* tại dự thảo Nghị định cho phù hợp.

3. Về cơ cấu tổ chức của Bộ (Chương III dự thảo Nghị định)

3.1. Về Cục thuộc Bộ (điểm d khoản 1 Điều 15, Điều 19)

- Tại Tờ trình, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nêu rõ các mô hình *tương đương cục* đang có hiện nay (ví dụ như Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Ủy ban Cảnh tranh, Ban Thi đua - khen thưởng Trung ương, Ban Tôn giáo Chính phủ, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Ủy ban Biên giới quốc gia, Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài, Ủy ban Chứng khoán, Kho bạc Nhà nước...).

Ngoài ra, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam hiện nay là tổ chức đặc thù thuộc Bộ Tài chính (vừa có tính chất quản lý nhà nước, vừa là đơn vị sự nghiệp; hiện đang tổ chức và hoạt động theo hệ thống ngành dọc 03 cấp). Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu bổ sung quy định đối với trường hợp đặc thù của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam tại dự thảo Nghị định.

- Thực tiễn hiện nay cho thấy, có các mô hình cục khác nhau (cục quản lý ngành, lĩnh vực, cục quản trị nội bộ, cục tổ chức ngành dọc, cục không tổ chức ngành dọc). Trong đó, ***các cục được tổ chức lại từ tổng cục*** có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng quản lý lĩnh vực lớn, phức tạp, trên phạm vi cả nước và theo ngành dọc nhiều cấp từ Trung ương đến địa phương; có sự khác biệt về phạm vi, quy mô quản lý, mô hình tổ chức (các đơn vị trực thuộc), số lượng biên chế, cơ sở vật chất... so với các cục không tổ chức theo ngành dọc. Ví dụ: sau sắp xếp, Cục Hải quan (Bộ Tài chính) được tổ chức theo 03 cấp (Cục Hải quan, Chi cục Hải quan khu vực, Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu) và biên chế công chức tạm giao là 10.251 người, Cục Thuế (Bộ Tài chính) được tổ chức theo 03 cấp (Cục Thuế, Chi cục Thuế khu vực, Đội thuế liên huyện) và biên chế công chức là 37.203 người⁷; Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (Bộ Tài chính) được tổ chức theo 3 cấp (Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Bảo hiểm xã hội khu vực, Bảo hiểm xã hội liên huyện) và biên chế, số lượng người làm việc của hệ thống bảo hiểm xã hội Việt Nam trên 18.000 người. Cục Quản lý thi hành án dân sự (Bộ Tư pháp) dự kiến được tổ chức theo 03 cấp (Cục Quản lý thi hành án dân sự, cơ quan thi hành án dân sự cấp tỉnh, thi hành án dân sự khu vực) và tổng biên chế của hệ thống thi hành án dân sự là 8.562 người⁸. Kho bạc Nhà nước (Bộ Tài chính) được tổ chức theo 02 cấp (Kho bạc Nhà nước và Kho bạc Nhà nước khu vực) và có biên chế 12.913 người. Cục Thống kê (Bộ Tài chính) được tổ chức theo 03

⁷ Theo Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính; Quyết định số 809/QĐ-BTC ngày 01/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc tạm giao biên chế công chức năm 2025 cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính.

⁸ Theo Quyết định số 917/QĐ-BTP ngày 06/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về điều chỉnh biên chế công chức đối với cơ quan, tổ chức hành chính thuộc Bộ Tư pháp năm 2025.

cấp (Cục Thống kê, Chi cục thống kê, Đội thống kê liên huyện) và có biên chế 5.256 người.

Việc áp dụng chung mô hình tổ chức cho các loại cục khác nhau là không phù hợp với thực tiễn hiện nay. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xây dựng **quy định riêng về cục có tổ chức ngành dọc** (tiêu chí thành lập, cơ cấu tổ chức, số lượng cấp phó của người đứng đầu) để bảo đảm phù hợp với tính chất, đặc thù quản lý và thực tiễn tổ chức, hoạt động của các cục này hiện nay.

3.2. Về Vụ thuộc Bộ (Điều 16)

Vụ là đơn vị hoạt động theo chế độ Thủ trưởng kết hợp với chế độ chuyên viên. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bỏ quy định Vụ hoạt động theo chế độ “*tổ chức phòng kết hợp với chế độ chuyên viên*” (khoản 4 Điều 16)

3.3. Về Văn phòng thuộc Bộ (Điều 17)

Quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 17 dự thảo Nghị định về Văn phòng thuộc Bộ có sự trùng lặp (ví dụ như nhiệm vụ “*kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của trung ương*”). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh lý cho phù hợp. Ngoài ra, tại khoản 4 Điều 17, đề nghị bổ sung quy định về việc Văn phòng Bộ có tài khoản riêng.

3.4. Về Thanh tra thuộc Bộ (điểm c khoản 1 Điều 15, Điều 18)

- Điều 18 dự thảo Nghị định quy định về thanh tra thuộc Bộ; đồng thời, tại khoản 2 Điều 24 dự thảo Nghị định quy định: “*Trường hợp cấp có thẩm quyền quyết định sắp xếp tổ chức lại thanh tra bộ, thanh tra chuyên ngành thì tổ chức thanh tra và chức năng, nhiệm vụ về thanh tra được thực hiện theo quy định của pháp luật về thanh tra và cơ cấu tổ chức của bộ, chức năng, nhiệm vụ về thanh tra quy định tại Nghị định này được điều chỉnh tương ứng*”. Hiện nay, Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan Thanh tra tỉnh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả đang được trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định và Luật Thanh tra (sửa đổi) dự kiến Quốc hội sẽ thông qua tại Kỳ họp 9 (tháng 6/2025).

Do đó, trường hợp ban hành Nghị định tại thời điểm này thì việc tiếp tục quy định về Thanh tra Bộ trong cơ cấu tổ chức của Bộ là có cơ sở (tương tự như quy định về Thanh tra Bộ tại các Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Bộ, cơ quan ngang Bộ). Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nêu rõ vấn đề này tại Tờ trình và thuyết minh cụ thể về hướng xử lý khi Luật Thanh tra và các văn bản quy định chi tiết được ban hành có thay đổi về mô hình tổ chức của cơ quan thanh tra.

- Tại điểm c khoản 1 Điều 15, đề nghị chỉnh lý thành “*thanh tra (nếu có)*” vì theo dự kiến tại dự án Luật Thanh tra (sửa đổi), một số Bộ, cơ quan ngang Bộ có cơ quan thanh tra (như Ngân hàng Nhà nước).

3.5. Về tiêu chí thành lập phòng, ban, chi cục

- Quy mô tổ chức và phạm vi nhiệm vụ của các tổ chức bên trong của các đơn vị thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ có sự thay đổi lớn sau sắp xếp, khối lượng công việc nhiều và phức tạp hơn, quản lý đa ngành, đa lĩnh vực. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc sự phù hợp của các quy định về tiêu chí thành lập phòng, ban, chi cục (Điều 20, Điều 21) so với thực tiễn hiện nay, nhất là đối với các chi cục thuộc cục có tổ chức ngành dọc, có quy mô, phạm vi quản lý rộng và số lượng biên chế lớn (như chi cục thuế khu vực, chi cục hải quan khu vực, cơ quan thi hành án tỉnh...), trên cơ sở đó nghiên cứu thiết kế lại các tiêu chí thành lập cho phù hợp, có tính đến các trường hợp đặc thù.

- Về khoản 2 Điều 20: Đề nghị chỉnh lý thành “*phòng và tương đương thuộc chi cục thuộc cục thuộc bộ*” bởi vì thực tế có tổ chức tương đương phòng thuộc chi cục, như Đội thuế liên huyện thuộc Chi cục thuế khu vực, Đội Kiểm tra sau thông quan thuộc Chi cục Kiểm tra sau thông quan⁹.

- Về điểm d khoản 4 Điều 19 và Điều 21: đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý thành “*chi cục và tương đương*” bởi vì thực tế có những tổ chức tương đương chi cục, ví dụ như cảng vụ, cơ quan thi hành án dân sự cấp tỉnh, kho bạc nhà nước khu vực, bảo hiểm xã hội khu vực...

- Về điểm c khoản 2 Điều 21: Dự thảo Nghị định vẫn quy định trường hợp *chi cục được giao quản lý theo khu vực liên huyện*. Tuy nhiên, các chi cục này sẽ được sắp xếp lại trong thời gian tới do không còn tổ chức đơn vị hành chính cấp huyện. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý cho phù hợp.

3.6. Về đơn vị sự nghiệp công lập

Điểm c khoản 2 Điều 15 quy định “*học viện thuộc Bộ*”, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xác định rõ học viện nào được quy định trong Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ.

3.7. Về số lượng cấp phó của người đứng đầu

- Theo ý kiến của nhiều thành viên Hội đồng thẩm định (Bộ Tài chính, Bộ Y tế, Bộ Tư pháp, Thanh tra Chính phủ...) thì việc kế thừa quy định về số lượng cấp phó của người đứng đầu các đơn vị thuộc Bộ là “*bình quân không quá 03 người trên một đơn vị*” (khoản 3 Điều 15 dự thảo Nghị định) không phù hợp với thực tiễn sau sắp xếp. Hiện nay, các đơn vị thuộc Bộ sau sắp xếp thường quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, phạm vi quản lý tăng; đặc biệt là các cục tổ chức ngành dọc có quy mô, địa bàn quản lý rộng và số lượng biên chế lớn. Việc quy định số lượng cấp phó như dự thảo Nghị định là không hợp lý, không đáp ứng yêu cầu tổ chức chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc của các đơn vị. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý theo hướng số lượng cấp phó của người đứng đầu các đơn vị thuộc Bộ là “*bình quân không quá 04 người trên một đơn vị*”.

⁹ Theo thông tin tại Công văn số 3178/BCT-TCCB ngày 17/3/2025 của Bộ Tài chính góp ý dự thảo Nghị định: Đội thuế liên huyện thuộc Chi cục thuế khu vực có từ 150-200 công chức; Đội Kiểm tra sau thông quan thuộc Chi cục Kiểm tra sau thông quan có 50-60 công chức. Các chi cục tổ chức theo khu vực liên tỉnh có địa bàn quản lý rộng (có chi cục quản lý 2-3 tỉnh, có chi cục quản lý địa bàn 10 tỉnh).

Tương tự đối với quy định về số lượng cấp phó của người đứng đầu phòng thuộc cục, vụ, văn phòng, thanh tra thuộc Bộ, phòng thuộc chi cục thuộc cục thuộc bộ (Điều 20), số lượng cấp phó của người đứng đầu chi cục và tương đương (khoản 2 Điều 21), thực tiễn hiện nay cũng có những vướng mắc, bất cập. Ví dụ: theo ý kiến của Bộ Tài chính tại cuộc họp Hội đồng thẩm định, nếu thực hiện theo quy định của dự thảo Nghị định thì trung bình mỗi cấp phó của Chi cục Thuế sẽ phụ trách khoảng 600 công chức, như vậy không bảo đảm khả năng hoàn thành nhiệm vụ. Các Đội Thuế cấp huyện có địa bàn quản lý rộng với số lượng người nộp thuế lớn, đặc biệt là các Đội Thuế thuộc các tỉnh, thành phố lớn (như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đồng Nai, Bình Dương...) nên gặp không ít khó khăn trong việc bố trí nguồn lực để triển khai thực thi nhiệm vụ công tác. Đối với các Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu, nhiều đơn vị có biên chế trên 50 người, đều bố trí giải quyết thủ tục hành chính 24/7, mỗi ngày bố trí 3 ca trực, mỗi ca bố trí ít nhất 01 lãnh đạo Đội thuế Chi cục và 01 Lãnh đạo Chi cục phụ trách, với số lượng cấp phó tối đa là 02 như quy định tại dự thảo Nghị định thì sẽ không đủ lãnh đạo để đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ theo quy định, không đảm bảo bố trí thời gian làm việc của công chức lãnh đạo theo đúng quy định tuần làm việc 40 giờ, thời gian nghỉ phép, nghỉ bù theo đúng quy định của Bộ luật Lao động.

Do đó, trong Tờ trình Chính phủ, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo **tổng hợp đầy đủ các vướng mắc, bất cập thực tiễn** liên quan đến quy định số lượng cấp phó của người đứng đầu đơn vị thuộc Bộ, số lượng cấp phó của người đứng đầu phòng thuộc cục, vụ, văn phòng, thanh tra thuộc Bộ, số lượng cấp phó của người đứng đầu chi cục và tương đương thuộc cục thuộc bộ, phòng và tương đương thuộc chi cục thuộc cục thuộc bộ nêu trên; đồng thời **ngiên cứu chỉnh lý quy định tại khoản 3 Điều 15, Điều 20, Điều 21** theo hướng tăng số lượng cấp phó của người đứng đầu các tổ chức, đơn vị này cho phù hợp, đáp ứng yêu cầu quản lý, tổ chức điều hành và hiệu quả hoạt động của các tổ chức, đơn vị này sau sắp xếp (có thể căn cứ vào các tiêu chí về số lượng biên chế, số lượng tổ chức trực thuộc, tính chất nhiệm vụ, hoạt động 24/7...), **báo cáo Chính phủ và cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.**

V. KẾT LUẬN

Bộ Tư pháp nhất trí với sự cần thiết xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ; tiêu chí thành lập, số lượng cấp phó tối đa của người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc kỹ thời điểm ban hành Nghị định; bổ sung căn cứ, đánh giá thực tiễn; chỉnh lý, hoàn thiện các quy định của dự thảo Nghị định để giải quyết các vướng mắc, bất cập thực tiễn, nhất là các quy định liên quan đến cơ cấu tổ chức của các Bộ, cơ quan ngang Bộ. Hồ sơ dự thảo Nghị định chỉ đủ điều kiện trình Chính phủ sau khi cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu tiếp thu đầy đủ, kỹ lưỡng các ý kiến thẩm định tại Báo cáo này.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp đối với dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ; tiêu chí thành lập, số lượng cấp phó tối đa của người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, xin gửi Quý cơ quan. *!@#abc*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ CTXDVBQPPL (để theo dõi);
- Cục CNTT (để đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ PLSHC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đặng Hoàng Oanh